



SUY NIỆM
TIN MỪNG
CHÚA NHẬT

*

Ngày 2-4-2017

Chúa nhật 5 Mùa Chay

Thầy là sự sống lại

LỜI CHÚA: Ga 11, 1-45

Có một người bị đau nặng, tên là Ladarô, quê ở Bêtania, làng của hai chị em cô Macta và Maria. Cô Maria là người sau này sẽ xúc dầu thơm cho Chúa, và lấy tóc lau chân Người. Anh Ladarô, người bị đau nặng, là em của cô. Hai cô cho người đến nói với Đức Giêsu: “Thưa Thầy, người Thầy thương mến đang đau nặng.” Nghe vậy, Đức Giêsu bảo: “Bệnh này không đến nỗi chết đâu, nhưng là dịp để bày tỏ vinh quang của Thiên Chúa: qua cơn bệnh này, Con Thiên Chúa được tôn vinh.”

Đức Giêsu quý mến cô Macta, cùng hai người em là cô Maria và anh Ladarô. Tuy nhiên, sau khi được tin anh Ladarô lâm bệnh, Người còn lưu lại thêm hai ngày tại nơi đang ở. Rồi sau đó, Người nói với các môn đệ: “Nào chúng ta cùng trở lại miền Giuđê!” Các môn đệ nói: “Thưa Thầy, mới đây người Do Thái tìm cách ném đá Thầy, mà Thầy lại còn đến đó sao?” Đức Giêsu trả lời: “Ban ngày chẳng có mười hai giờ đó sao? Ai đi ban ngày thì không vấp ngã, vì thấy ánh sáng của thế gian này. Còn ai đi ban đêm, thì vấp ngã vì không có ánh sáng nơi mình!” Người nói những lời này, sau đó Người lại bảo họ: “Ladarô, bạn của chúng ta đang yên giấc; tuy vậy, Thầy đi đánh thức anh ấy đây.” Các môn đệ nói với Người: “Thưa Thầy, nếu anh ấy yên giấc được, anh ấy sẽ khỏe lại.” Đức Giêsu nói về cái chết của anh Ladarô, còn họ tưởng Người nói về giấc ngủ thường. Bấy giờ

(xem tiếp trang 2)

Đức Thánh Cha Phanxicô viếng thăm mục vụ Milano: “Đừng làm ‘khán giả” khi đứng trước những đau khổ”



MILANO, ITALIA – Ngày 25-3-2017, Đức Thánh Cha Phanxicô đã viếng thăm mục vụ giáo phận Milano của Italia.

Mở đầu cuộc viếng thăm mục vụ kéo dài 12 giờ tại giáo phận lớn nhất châu Âu này, lúc 8g30, Đức Thánh Cha đến thăm một khu phố nghèo đa sắc tộc thuộc quận Forlanini, ngoại ô của Milano, nơi có “Những căn nhà Trắng - Case bianche”. Tại đây, Đức Thánh Cha đã đến thăm ba gia đình trong căn hộ của họ. Đức Thánh Cha cũng đón nhận hai món quà của những người nghèo; trong đó có một dây stola do chính người dân Milano dệt thủ công mà Đức Thánh Cha nói đây là “một dấu chỉ tiêu biểu của linh mục, nhắc nhở tôi rằng tôi đến đây giữa anh chị em như một linh mục”.

Lúc 10g, Đức Thánh Cha gặp các linh mục tu sĩ tại Nhà thờ chính toà Milano. Trong buổi gặp gỡ, Đức Thánh Cha đã trả lời một số câu hỏi của các linh mục.

Lúc 11g, tại quảng trường trước Nhà thờ chính toà, Đức Thánh Cha đọc kinh Truyền tin và ban phép lành cho các tín hữu. Sau đó, ngài đi thăm nhà tù San Vittore và dùng bữa trưa với các tù nhân.

Buổi chiều, Đức Thánh Cha di chuyển bằng xe đến công viên Monza, cách trung tâm Milano 18 km để cử hành Thánh lễ lúc 15g00 với khoảng 700 ngàn tín hữu.

Cuối cùng, trước khi trở về Vatican, tại Sân vận động San Siro, Đức

Thánh Cha gặp gỡ 80 ngàn người gồm các thiếu niên mới lãnh nhận bí tích Thêm sức cùng với các bậc phụ huynh, người đỡ đầu của chúng, các giáo lý viên, giáo viên và tình nguyện viên.

Sau đây là toàn văn bài giảng của Đức Thánh Cha trong Thánh lễ tại công viên Monza:

Chúng ta vừa nghe lời truyền tin quan trọng nhất trong lịch sử của chúng ta: Truyền tin cho Mẹ Maria (x. Lc 1,26-38). Một đoạn Tin Mừng súc tích, đầy sức sống, mà tôi thích đọc trong ánh sáng của một lời truyền tin khác: lời truyền tin về việc Gioan Baotixita được sinh ra (x. Lc 1,5-20). Hai lời truyền tin tiếp nối nhau và liên kết với nhau; hai lời truyền tin mà khi đặt chung với nhau, sẽ cho chúng ta thấy được điều Chúa ban cho chúng ta trong Con của Ngài.

Lời truyền tin về Gioan Baotixita xảy ra khi tư tế Dacaria chuẩn bị thi hành công việc tế tự, đi vào Cung thánh của Đền thờ, trong khi toàn bộ dân chúng đứng bên ngoài chờ đợi.

Còn lời truyền tin của Chúa Giêsu lại xảy ra ở một nơi hẻo lánh của miền Galilê, trong một thành phố ngoại ô và chẳng có tiếng tăm gì đặc biệt (x. Ga 1,46), trong một ngôi nhà vô danh của một thiếu nữ tên là Maria.

Một sự tương phản không nhỏ, cho chúng ta thấy rằng Đền thờ mới của Thiên Chúa, cuộc gặp gỡ mới giữa Thiên Chúa với dân Ngài sẽ diễn ra ở những nơi mà chúng ta thường không mong đợi, ở những vùng ngoại vi. Ở nơi đó sẽ diễn ra những cuộc gặp gỡ, ở nơi đó hai bên sẽ gặp nhau; ở nơi đó Thiên Chúa sẽ hoá thành nhục thể để đi với chúng ta, cho đến vào trong cung lòng của Mẹ Ngài. Từ nay sẽ không còn là ở một nơi chỉ dành cho một ít người trong khi đa

(xem tiếp trang 2)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

Người mới nói rõ: “Ladarô đã chết. Thầy mừng cho anh em, vì Thầy đã không có mặt ở đó, để anh em tin. Thôi, nào chúng ta đến với anh ấy.” Ông Tôma, gọi là Đidymô, nói với các bạn đồng môn: “Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng đi để cùng chết với Thầy!”

Khi đến nơi, Đức Giêsu thấy anh Ladarô đã chôn trong mộ được bốn ngày rồi. Bêtania cách Giêrusalem không đầy ba cây số. Nhiều người Do Thái đến chia buồn với hai cô Macta và Maria, vì em các cô mới qua đời. Vừa được tin Đức Giêsu đến, cô Macta liền ra đón Người. Còn cô Maria thì ngồi ở nhà. Cô Macta nói với Đức Giêsu: “Thưa Thầy, nếu có Thầy ở đây, em con đã không chết. Nhưng bây giờ con biết: bất cứ điều gì Thầy xin cùng Thiên Chúa, Người cũng sẽ ban cho Thầy.” Đức Giêsu nói: “Em chị sẽ sống lại!” Cô Macta thưa: “Con biết em con sẽ sống lại, khi kẻ chết sống lại trong ngày sau hết.” Đức Giêsu liền phán: “Chính Thầy là sự sống lại và là sự sống. Ai tin vào Thầy, thì dù đã chết, cũng sẽ được sống. Ai sống và tin vào Thầy, sẽ không bao giờ phải chết. Chị có tin thế không?” Cô Macta đáp: “Thưa Thầy, có. Con vẫn tin Thầy là Đức Kitô, Con Thiên Chúa, Đấng phải đến thế gian.” Nói xong, cô đi gọi em là Maria, và nói nhỏ: “Thầy đến rồi, Thầy gọi em đây!” Nghe vậy, cô Maria vội đứng lên và đến với Đức Giêsu. Lúc đó, Người chưa vào làng, nhưng vẫn còn ở chỗ cô Macta đã ra đón Người.

Những người Do Thái đang ở trong nhà với cô Maria để chia buồn, thấy cô vội vã đứng dậy đi ra, liền đi theo, tưởng rằng cô ra mộ khóc em. Khi đến gần Đức Giêsu, cô Maria vừa thấy Người, liền phủ phục dưới chân và nói: “Thưa Thầy, nếu có Thầy ở đây, em con đã không chết.” Thấy cô khóc, và những người Do Thái đi với cô cũng khóc, Đức Giêsu thốt thức trong lòng và xao xuyến. Người hỏi: “Các người để xác anh ấy đâu?” Họ trả lời: “Thưa Thầy, mời Thầy đến mà xem.” Đức Giêsu liền khóc. Người Do Thái mới nói: “Kìa xem! Ông ta thương anh Ladarô biết mấy!” Có vài người trong nhóm họ nói: “Ông ta đã mở mắt cho người mù, lại không thể làm cho anh ấy khỏi chết ư?” Đức Giêsu lại thốt thức trong lòng.

(xem tiếp trang 3)

Đức Thánh Cha Phanxicô viếng thăm mục vụ Milano...

số phải đứng bên ngoài chờ đợi. Sẽ không có gì và không có ai còn xa lạ đối với Thiên Chúa, không có hoàn cảnh nào thiếu vắng sự hiện diện của Ngài: niềm vui ơn cứu rỗi đã bắt đầu trong cuộc sống thường nhật nơi ngôi nhà của một cô gái ở làng Nazareth.

Chính Thiên Chúa là Đấng đưa ra sáng kiến và đã chọn – như Ngài đã làm điều đó nơi Đức Maria – đi vào căn nhà của chúng ta, vào cuộc mưu sinh hằng ngày của chúng ta đầy những lo toan và mơ ước. Và chính trong những thành phố của chúng ta, trong những ngôi trường và đại học của chúng ta, những quảng trường và bệnh viện, mà lời truyền tin đẹp nhất chúng ta có thể nghe thấy, được thực hiện: “Hãy vui lên, Chúa ở với người!”. Một niềm vui phát sinh sự sống, phát sinh niềm hy vọng, niềm vui ấy đã trở nên xác phàm trong cách thức chúng ta nhìn vào tương lai, trong thái độ chúng ta nhìn tha nhân. Một niềm vui trở thành tình liên đới, lòng mến khách, lòng thương xót đối với mọi người.

Cũng như Đức Maria, chúng ta cũng có thể bối rối. “Làm sao có thể thực hiện được điều ấy?” trong thời buổi đầy những nghiên cứu suông này? Người ta nghiên cứu về cuộc sống, về công việc, về gia đình. Người ta nghiên cứu về người nghèo và người nhập cư; người ta nghiên cứu về người trẻ và tương lai của chúng. Tất cả dường như đều giảm lược vào những con số, bỏ mặc cuộc sống hằng ngày của nhiều gia đình nhuộm đầy màu sắc bấp bênh và bất an. Đang khi nỗi đau gõ cửa rất nhiều người, đang khi ngày càng có nhiều người trẻ không được thỏa lòng vì thiếu những cơ hội thực sự, thì ở đâu cũng đầy những nghiên cứu suông.

Chắc hẳn nhịp sống quay cuồng mà chúng ta đang phải chịu đựng dường như đã cướp mất niềm hy vọng và niềm vui của chúng ta. Những áp lực và sự bất lực trước biết bao hoàn cảnh dường như làm cho tâm hồn chúng ta ra khô cằn và khiến chúng ta đứng đững trước vô vàn thách đố. Và thật là nghịch lý khi tất cả đều hỏi hã – về mặt lý thuyết – xây dựng một xã hội tốt hơn, để rồi rốt cuộc chúng ta lại chẳng có thời gian cho bất cứ điều gì hoặc bất cứ ai. Chúng ta đánh mất thời gian dành cho gia đình, cho cộng đoàn, chúng ta đánh mất thời gian dành cho tình bạn, cho tình liên đới và thời gian để nhớ lại.

Sẽ là điều tốt nếu chúng ta tự hỏi: Làm sao có thể sống niềm vui của Tin Mừng trong các thành phố của chúng ta ngày nay? Có thể có được niềm hy vọng Kitô giáo trong hoàn cảnh này, ở đây và bây giờ không?

Hai câu hỏi này chạm đến căn tính của chúng ta, đến cuộc sống của gia đình chúng ta, của thành phố của chúng ta. Hai câu hỏi này chạm đến cuộc sống của con cái chúng ta, những người trẻ của chúng ta, và đòi hỏi chúng ta phải đặt mình vào trong lịch sử theo một cách thế mới. Nếu niềm vui và niềm hy vọng Kitô giáo vẫn có thể làm được, mà chúng ta lại không thể làm, không muốn làm, khi đối diện với biết bao hoàn cảnh đau thương, thì chúng ta vẫn chỉ là những khán giả đứng nhìn trời mong cho “mưa sẽ tạnh”. Tất cả những gì xảy đến đòi hỏi chúng ta mạnh dạn nhìn vào hiện tại, sự mạnh dạn của người biết rằng niềm vui ơn cứu rỗi đang hình thành trong cuộc sống thường nhật nơi ngôi nhà của một cô gái ở làng Nazareth.

Trước sự bối rối của Đức Maria, trước sự bối rối của chúng ta, sứ thần đưa ra ba chiếc chìa khoá để giúp chúng ta đón nhận sứ mạng được uỷ thác cho chúng ta.

1. Gọi lại ký ức

Điều đầu tiên mà sứ thần đã làm là gọi lại ký ức, bằng cách mở ra sự hiện diện của Mẹ Maria với toàn bộ lịch sử ơn Cứu rỗi. Sứ thần gọi lại lời đã hứa với Đavít như hoa trái của giao ước với Jacob. Maria là người con của Giao ước. Chúng ta ngày nay cũng vậy, chúng ta được mời gọi nhớ lại, nhìn lại quá khứ của mình để đừng quên rằng mình từ đâu đến. Để không quên tổ tiên, ông bà của chúng ta và tất cả những gì mà các ngài đã trải qua cho chúng ta có được ngày hôm nay. Miền đất này và người dân ở đây đã nếm trải nỗi đau của hai cuộc chiến tranh thế giới; và cũng từng có tiếng tăm về ngành công nghiệp và nền văn minh bị ô nhiễm bởi những tham vọng vô độ. Ký ức sẽ giúp chúng ta không bị giam hãm trong những ngôn từ chỉ gieo rắc những đổ vỡ và chia rẽ như là cách duy nhất để giải quyết xung đột. Gọi lại ký ức là phương thuốc hay nhất để chúng ta có được những giải pháp thần kỳ cho những mối chia rẽ và bất hoà.

2. Thuộc về Dân Thiên Chúa

Ký ức giúp cho Mẹ Maria nhận ra Mẹ thuộc về Dân Thiên Chúa. Thật là

(xem tiếp trang 3)

Đức Thánh Cha Phanxicô viếng thăm mục vụ Milano...

tốt đẹp nếu chúng ta nhớ rằng mình thuộc về Dân Thiên Chúa! Là người Milano, đúng thế, là người Ambrosia, chắc chắn là vậy, nhưng tất cả đều hợp thành đoàn dân vĩ đại của Thiên Chúa. Một dân hình thành bởi hàng ngàn diện mạo, lịch sử và gốc gác, một dân đa văn hoá và đa sắc tộc. Đó là một trong những điều phong phú của chúng ta. Đó là một dân được mời gọi đón nhận những khác biệt, tiếp nhận những khác biệt ấy với lòng tôn trọng và sáng tạo, đồng thời vui mừng về những điều mới mẻ của người khác; đó là một dân không sợ đón nhận những hạn chế, những ranh giới; đó là một dân không sợ tiếp đón những ai đang cần đến mình vì dân ấy biết rằng Chúa của mình đang hiện diện ở đây.

3. Không có gì là không thể làm được

“Đối với Thiên Chúa, không có gì là không thể làm được” (Lc 1,37): Sứ thần đã kết luận như thế khi trả lời cho Mẹ Maria. Nếu chúng ta nghĩ rằng tất cả đều chỉ tùy thuộc nơi mình, thì chúng ta vẫn còn bị giam hãm trong những khả năng, sức mạnh và tầm nhìn thiếu cận của chúng ta. Nhưng nếu chúng ta sẵn sàng để cho mình được trợ giúp, được khuyên dạy, nếu chúng ta mở lòng ra cho ân sủng, thì xem như điều không thể đã bắt đầu trở nên có thể.

Đức Tổng giám mục Michael Byrnes...

trong các Thánh lễ thường lệ của giáo xứ, tính chất riêng của Thánh lễ ấy phải được ghi chú trong bản tin; nếu Thánh lễ ấy ở ngoài chương trình Thánh lễ thường lệ vào chiều thứ Bảy, phải gửi cho giáo xứ một phần tiền quyền góp trong Thánh lễ; và cha xứ có quyền cho phép được cử hành thêm bao nhiêu Thánh lễ nữa.

Đức Tổng giám mục Byrnes cũng chỉ thị rằng, theo Quy chế Tổng quát Sách lễ Rôma, chủ tế phải rước Mình Máu Thánh Chúa trước khi cho rước lễ, và người rước lễ phải rước Mình và Máu Thánh Chúa ngay khi nhận được, không được chậm trễ. Các quy chuẩn này có hiệu lực từ ngày 26 tháng Ba.

Đức Tổng giám mục nhìn nhận những điều tốt đẹp mà Phong trào đã đem lại cho đời sống của nhiều người và Phong trào cũng đã được Tòa Thánh công nhận và phê chuẩn.

Những miền đất trong dòng lịch sử đã từng sản sinh biết bao ơn đặc sủng, biết bao nhà truyền giáo, biết bao điều phong phú cho đời sống Giáo hội, biết rõ điều đó! Biết bao người, nhờ vượt qua tâm trạng bi quan cần cỗi và chia rẽ, đã mở lòng ra cho sáng kiến của Thiên Chúa và đã trở nên dấu chỉ cho thấy một miền đất, khi không để cho mình bị giam hãm trong những ý tưởng của mình, trong những giới hạn và khả năng của mình và mở ra cho người khác, sẽ có thể nên dồi dào phong phú.

Như trong quá khứ Thiên Chúa vẫn tìm kiếm những người đồng bạn, nay Ngài vẫn đi tìm những người nam và nữ có khả năng tin tưởng, có khả năng ghi nhớ, cảm nhận mình thuộc về đoàn dân của Chúa để cộng tác với sự sáng tạo của Chúa Thánh Thần.

Thiên Chúa vẫn tiếp tục đi đến các khu phố và những ngõ đường của chúng ta, đi khắp nơi để tìm kiếm những tâm hồn biết lắng nghe lời Ngài mời gọi và làm cho Ngài nhập thể ở đây và lúc này.

Lấy lại lời của Thánh Ambrôsiô trong bài giảng về đoạn Phúc âm này, chúng ta có thể nói: Thiên Chúa vẫn đang tìm kiếm những tâm hồn giống như tâm hồn của Mẹ Maria: sẵn sàng tin, ngay cả trong những hoàn cảnh hoàn toàn lạ thường (x. *Trình bày Phúc âm theo Thánh Luca II, 17: PL 15, 1559*). Nguyện xin Chúa làm cho niềm tin và niềm hy vọng ấy lớn lên trong chúng ta. ■

Tuy nhiên, Đức Tổng giám mục nói, bắt buộc Phong trào phải tuân thủ các quy tắc phụng vụ, và sự tuân thủ này “sẽ chỉ làm cho hoa trái của Phong trào *Con đường Tân Dự tòng* phong phú thêm mà thôi”.

Cha Paul Gofigan, Quản đốc Vương cung thánh đường Dulce Nombre De Maria, nói với tờ *Pacific Daily News* rằng khi Phong trào muốn lập một cộng đoàn mới, họ đến các nhà thờ và nêu ra những chứng từ.

Cha nói: “Nhiều người cảm thấy rất bị xúc phạm khi những người ngoài Phong trào *Con đường Tân Dự tòng* trở thành những người nghe bất đắc dĩ vì những chứng từ này được lồng vào trong Thánh lễ”.

Kể từ khi *Con đường Tân Dự tòng* được thành lập, Phong trào này thỉnh thoảng cũng bị Tòa Thánh cảnh cáo về việc đưa các thực hành mới vào trong Thánh lễ, chẳng hạn cho giáo dân giảng lễ, ngồi và rước lễ, và chuyền Máu Thánh Chúa từ người này sang người kia. ■

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

Người đi tới mộ. Ngôi mộ đó là một cái hang có phiến đá đậy lại. Đức Giêsu nói: “Đem phiến đá này đi.” Cô Macta là chị người chết liền nói: “Thưa Thầy, nặng mùi rồi, vì em con ở trong mồ đã được bốn ngày.” Đức Giêsu bảo: “Nào Thầy đã chẳng nói với chị rằng nếu chị tin, chị sẽ được thấy vinh quang của Thiên Chúa sao?” Rồi Người ta đem phiến đá đi.

Đức Giêsu ngược mắt lên và nói: “Lạy Cha, con cảm tạ Cha, vì Cha đã nhậm lời con. Phần con, con biết Cha hằng nhậm lời con, nhưng vì dân chúng đứng quanh đây, nên con đã nói để họ tin là Cha đã sai con.” Nói xong, Người kêu lớn tiếng: “Anh Ladarô, hãy ra khỏi mồ!” Người chết liền ra, chân tay còn quấn vải, và mặt còn phủ khăn. Đức Giêsu bảo: “Cởi khăn và vải cho anh ấy, rồi để anh ấy đi!” Trong số những người Do Thái đến thăm cô Maria và được chứng kiến việc Đức Giêsu làm, có nhiều kẻ đã tin vào Người.

SUY NIỆM

Bệnh tật và cái chết đeo đẳng lấy đời người. Bệnh tật làm con người bị tê liệt. Còn cái chết thì như một nhát dao cắt đứt tất cả mọi dự tính về cuộc sống. Ngay cả đối với người tín hữu, cái chết vẫn là một mẫu nhiệm làm họ run rẩy. Đức Giêsu trong Vườn Dầu cũng sợ hãi trước cái chết. Cái chết đưa đến chia ly nên có nước mắt, tiếc thương, nhưng nhớ.

Hai chị em Macta và Maria rất đau buồn trước cái chết của người em là Ladarô. Cả hai đều tiếc vì Thầy không có mặt lúc ấy. Bốn ngày đã trôi qua, đá đã lấp cửa mồ. Thi hài người chết đã bắt đầu rữa nát. Chẳng còn chút hy vọng nào...

Bất chấp nguy hiểm đến tính mạng, Đức Giêsu vẫn trở lại Giude để đến thăm gia đình mà Ngài có lòng quý mến. Ngài biết Ngài sẽ làm gì để tôn vinh Chúa Cha, và qua đó chính Ngài cũng được tôn vinh. Dầu vậy, trước nỗi đau của hai chị em, Đức Giêsu vẫn thổn thức và xao xuyến. Ngài bật khóc trên đường đi đến mộ. Trước ngôi mộ đá, Ngài đã cất tiếng cảm tạ Cha, vì Cha đã nhậm lời Ngài xin khi cho Ngài quyền làm cho người

(xem tiếp trang 4)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

chết được sống lại. Làm sao nói hết được niềm vui của ba chị em, và sự kinh ngạc của những người chứng kiến.

Trong sứ điệp nhân ngày Giới trẻ Thế giới năm 1996, Đức Thánh Cha đã yêu cầu các bạn trẻ “hãy trở nên những ngôn sứ của sự sống và tình yêu, những ngôn sứ của niềm vui.” Thế giới văn minh nhưng có nhiều bóng tối sự chết: chiến tranh, đói kém, phá thai, tự tử, sida, những vụ ám sát, đặt chất nổ, tai nạn giao thông... Cái chết thân xác phản ánh một cái chết nguy hiểm hơn, cái chết của tình yêu ở trong lòng con người. Cái chết thắng thế khi con người sống buông xuôi, chán chường và khép kín trong ích kỷ. Đức Giêsu là sự sống lại và là sự sống. Ngài trả lại sự sống cho Ladarô. Ngài lau khô nước mắt cho Macta và Maria. Khi gắn bó với Đức Giêsu, chúng ta cũng có khả năng thông truyền sự sống và niềm vui cho thế giới.

Thiên Chúa là Thiên Chúa của sự sống, đời này và đời sau. Ngài say mê sự sống của con người. Ước gì chúng ta dám cất đi những phiến đá che mộ để người chết có thể bước ra.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu thương mến, xin ban cho chúng con tỏa lan hương thơm của Chúa đến mọi nơi chúng con đi.

Xin Chúa hãy tràn ngập tâm hồn chúng con bằng Thần Khí và sức sống của Chúa.

Xin Chúa hãy xâm chiếm toàn thân chúng con để chúng con chiếu tỏa sức sống Chúa.

Xin Chúa hãy chiếu sáng qua chúng con, để những người chúng con tiếp xúc cảm nhận được Chúa đang hiện diện nơi chúng con.

Xin cho chúng con biết rao giảng về Chúa, không phải bằng lời nói suông, nhưng bằng cuộc sống chúng ta, và bằng trái tim tràn đầy tình yêu của Chúa. ■

(Chân phước Têrêxa Calcutta)

Lm Antôn Nguyễn Cao Siêu, SJ

Đức Tổng giám mục Michael Byrnes của Tổng giáo phận Agaña (đảo Guam) chấn chỉnh Phong trào *Con đường Tân Dụ tông*

HAGATNA, GUAM, 18/03/2017 (CNA / EWTN News) – Các thực hành của Phong trào *Con đường Tân Dụ tông* tại Guam là điều quan tâm hàng đầu của Đức Tổng giám mục Michael Byrnes ở Tổng giáo phận Agaña, nằm trên đảo Guam, Tây Bắc Thái Bình Dương, thuộc châu Đại Dương.

Trong lá thư mục vụ đề ngày 15 tháng Ba gửi cho toàn giáo phận, Đức Tổng giám mục Michael Byrnes nói rằng *Con đường Tân Dụ tông* phải ngừng thành lập các cộng đoàn mới trong vòng một năm, vì lợi ích của việc chữa lành những chia rẽ trong Tổng giáo phận. Ngoài ra, Phong trào này phải cử hành Thánh lễ tại bàn thờ đã được thánh hiến và các thành viên phải rước Mình Thánh Chúa ngay khi đón nhận.

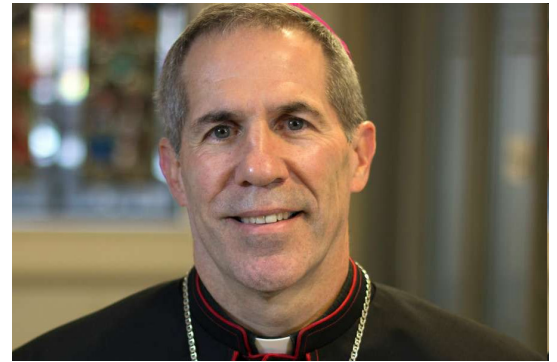
Đức Tổng giám mục Michael Byrnes nói rằng “ngày càng có thêm cảm giác bất an về việc gia tăng số lượng các cộng đoàn nhỏ trong các giáo xứ và về một vài khác biệt trong cách cử hành Thánh lễ của các cộng đoàn nhỏ thuộc Phong trào *Con đường Tân Dụ tông*”.

Con đường Tân Dụ tông là một phong trào mới trong Giáo hội, nhằm huấn luyện những người lớn sau khi được rửa tội trong các nhóm nhỏ ở giáo xứ. Ước tính Phong trào này có khoảng 1 triệu thành viên đang sinh hoạt trong khoảng 40.000 cộng đoàn ở các giáo xứ trên toàn thế giới.

Đức Tổng giám mục Byrnes được bổ nhiệm làm Tổng giám mục phó của Tổng giáo phận Agaña vào tháng Mười 2016 để thay thế Đức Tổng giám mục Anthony Apuron, người đã bị bãi nhiệm quyền quản trị và quyền mục vụ Tổng giáo phận này vào tháng Sáu 2016 sau khi có những cáo buộc cho rằng ngài đã lạm dụng tình dục trẻ vị thành niên.

Đức Tổng giám mục Apuron là một thành viên của Phong trào *Con đường Tân Dụ tông*. Ngài cũng bị cáo buộc thao túng chủng viện Guam, mà nhiều người nói ngài đã dùng như là một chủng viện của *Con đường Tân Dụ tông* chứ không phải chủng viện của giáo phận, khiến cho tất cả các chủng sinh Samoa bỏ chủng viện.

Khi được bổ nhiệm, Đức Tổng giám mục Byrnes được trao cho mọi năng



quyền, quyền lợi và nghĩa vụ của Tổng giám mục Agaña.

Trong thư mục vụ gửi cho Tổng giáo phận, Đức Tổng giám mục Byrnes viết: “Trong cuộc nói chuyện với Đức Thánh Cha Phanxicô hồi tháng Mười năm ngoái, ngài đã đặc biệt kêu gọi tôi hãy làm những gì có thể được để chữa lành những chia rẽ trong Tổng giáo phận Agaña”.

“Tôi nhìn nhận rằng có một số yếu tố đã góp phần gây ra chia rẽ. Tôi không thể xử lý ngay các yếu tố này, nên tôi vạch ra vài điều sau đây để bắt đầu”.

Tiếp theo, Đức Tổng giám mục Byrnes trình bày các quyết định về *Con đường Tân Dụ tông* “trong bối cảnh của sự thay đổi mục vụ mà Đức Thánh Cha đã uỷ thác cho tôi”. Cụ thể, sẽ bổ nhiệm một linh mục đại diện Giám mục để duyệt lại chương trình giáo lý của *Con đường Tân Dụ tông* và để bảo đảm rằng các giáo lý viên của họ được đào tạo đầy đủ. Ngoài ra, cũng điều chỉnh phạm vi của *Con đường Tân Dụ tông* trong giáo phận, để có được tính sáng sủa và thống nhất.

“Giáo phận chúng ta càng sớm hiệp nhất và tuân giữ các quy chuẩn do Giáo hội thiết lập trong việc cử hành Thánh lễ, sẽ càng nhanh chóng hoà giải với nhau và mang lại sự chữa lành cho giáo phận đang chia rẽ của chúng ta”, Đức Tổng giám mục Byrnes nói.

Vì *Con đường Tân Dụ tông* cử hành Thánh lễ vào chiều thứ Bảy, Đức Tổng giám mục Byrnes quy định rằng tất cả các Thánh lễ vào chiều thứ Bảy phải cử hành tại một bàn thờ đã được thánh hiến. Quy chuẩn này sẽ có hiệu lực từ ngày 2 tháng Tư.

Ngài cũng chỉ thị rằng nếu Thánh lễ của *Con đường Tân Dụ tông* là một

(xem tiếp trang 3)